

Số: 47 /2024/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 133/TTr-SVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, bao gồm: Lễ hội do cơ quan nhà nước tổ chức và lễ hội không phải do cơ quan nhà nước tổ chức.

b) Tổ chức được cơ quan nhà nước giao quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, bao gồm: đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Quản lý di tích kiêm nhiệm.

c) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội

Thực hiện theo quy định tại Chương II, Thông tư 04/2023/TT-BTC.

Điều 3. Quản lý, thu chi tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội

1. Hình thức tiếp nhận

a) Bằng tiền (tiền Việt Nam, Ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền chuyển khoản.

b) Bằng các loại giấy tờ có giá, kim khí quý, đá quý theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

2. Phương thức tiếp nhận

a) Tiếp nhận theo hình thức chuyển khoản, thanh toán điện tử: Tổ chức được giao quản lý di tích có trách nhiệm mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để phản ánh việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích theo hình thức chuyển khoản, phương thức thanh toán điện tử.

b) Tiếp nhận bằng tiền mặt (bao gồm cả tiền công đức, tài trợ được bỏ vào hòm công đức): Tổ chức được giao quản lý di tích có trách nhiệm cử người tiếp nhận, mở sổ ghi chép đầy đủ số tiền đã tiếp nhận, thực hiện kiểm đếm định kỳ theo quy định, ghi tổng số tiền tiếp nhận, lập thành biên bản có đầy đủ chữ ký xác nhận của các thành viên tham gia kiểm đếm trên cơ sở đảm bảo tính khách quan, minh bạch và có sự giám sát, kiểm tra của cơ quan, đơn vị liên quan trước khi nộp tiền vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại quy định tại điểm a khoản 2 Điều này. Các khoản tiền công đức, tài trợ bằng ngoại tệ được kiểm đếm phải được chuyển đổi sang đồng Việt Nam (tỷ giá theo Thông báo của Kho bạc Nhà nước tại thời điểm nộp) trước khi nộp vào tài khoản.

c) Tiếp nhận giấy tờ có giá: Đơn vị được giao quản lý di tích mở sổ ghi tên giấy tờ có giá, số tiền ghi trên giấy tờ có giá, tổ chức phát hành, chịu trách nhiệm về quản lý và sử dụng giấy tờ có giá, bao gồm thanh toán trước hạn hoặc thanh toán khi đến hạn, tùy theo yêu cầu quản lý và nguyện vọng của tổ chức, cá nhân hiến, tặng cho (nếu có).

d) Tiếp nhận kim khí quý, đá quý: Đơn vị được giao quản lý di tích mở sổ ghi tên kim khí quý, đá quý và giá trị tương ứng theo tài liệu do tổ chức, cá nhân hiến, tặng cho cung cấp, chịu trách nhiệm về quản lý và sử dụng kim khí quý, đá quý, bao gồm tổ chức bán đấu giá, bán cho ngân hàng thương mại hoặc đưa vào lưu giữ, trưng bày tại di tích, tùy theo yêu cầu quản lý và nguyện vọng của tổ chức, cá nhân hiến, tặng cho (nếu có).

3. Quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích đồng thời là: Cơ sở tôn giáo; cơ sở tín ngưỡng; di tích thuộc sở hữu tư nhân

Ban Quản lý di tích kiêm nhiệm thống nhất với người đại diện cơ sở tín ngưỡng, người đại diện cơ sở tôn giáo, chủ sở hữu di tích trong việc sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các hoạt động trên tinh thần đảm bảo một số chi phí thiết yếu như: Các dịch vụ công cộng, thông tin liên lạc, công tác an ninh trật tự, bảo vệ, giữ gìn cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ phù hợp với điều kiện nguồn thu tại di tích.

4. Số tiền công đức, tài trợ đối với di tích do đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Quản lý di tích kiêm nhiệm quản lý (trừ các khoản công đức, tài trợ có mục đích, địa chỉ cụ thể) được phân bổ và sử dụng như sau:

a) Trích 5% để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích trên địa bàn tỉnh (không áp dụng đối với di tích có số thu tiền công đức, tài trợ thấp không đủ chi cho hoạt động lễ hội và chi thường xuyên). Số tiền này chuyển vào tài khoản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 31/01 năm sau.

b) Trích để lại 30% để chi hoạt động lễ hội theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 04/2023/TT-BTC (áp dụng đối với di tích có hoạt động lễ hội do cơ quan nhà nước tổ chức định kỳ tại di tích). Trường hợp đơn vị không được Ban Tổ chức lễ hội giao quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức lễ hội thì chuyển số tiền này vào tài khoản của đơn vị được Ban Tổ chức lễ hội giao quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức lễ hội theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

c) Trích để lại 30% để chi hoạt động thường xuyên của đơn vị, của Ban Quản lý di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC. Đối với đơn vị sự nghiệp được giao quản lý di tích: được tự chủ sử dụng nguồn trích lại theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và được tổng hợp số trích lại vào các khoản thu xác định mức tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Số còn lại, được để lại chi các khoản đặc thù theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC. Đến cuối năm, số dư kinh phí (nếu có) được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho các nhiệm vụ đặc thù của di tích.

đ) Trường hợp trong phạm vi địa bàn di tích giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, sử dụng có di tích đồng thời là cơ sở tôn giáo: Đơn vị sự nghiệp công lập thống nhất với người đại diện cơ sở tôn giáo trong sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các công việc, nội dung chi phí cụ thể nhưng không thấp hơn 20% số thu tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội đã tiếp nhận (trừ các khoản công đức, tài trợ có mục đích, địa chỉ cụ thể) để đảm bảo một phần chi phí sửa chữa, bảo dưỡng, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các công trình phụ trợ dùng chung; chi phí bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường và các chi phí quản lý chung khác trên địa bàn di tích giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý.

5. Đơn vị được giao quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội thực hiện việc lập dự toán, chấp hành dự toán, hạch toán kế toán và quyết toán thu, chi tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội

theo khoản 3 Điều 13 và khoản 3 Điều 14 Thông tư 04/2023/TT-BTC và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn theo chức năng nhiệm vụ và theo phân cấp quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có trách nhiệm đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, giám sát việc quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội theo Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

a) Mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để phản ánh việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ di tích và hoạt động lễ hội.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu phân bổ kinh phí từ nguồn trích lại tại điểm a khoản 4 Điều 3 Quy định này cùng với nguồn kinh phí hỗ trợ tu bổ, tôn tạo di tích của tỉnh cho các di tích trên địa bàn.

2. Các Ban Quản lý di tích kiêm nhiệm có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn người đại diện cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo và chủ sở hữu di tích thuộc sở hữu tư nhân thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, sử dụng tiền công đức, tài trợ theo Điều 9, khoản 2 Điều 18 Thông tư 04/2023/TT-BTC và các nội dung tại quy định này.

Điều 5. Điều khoản thi hành


Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Q. CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban của Đảng;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, đơn vị trực thuộc;
 - + Trung tâm Thông tin (đăng Công báo);
 - + Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

Mai Sơn